

## BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT

Sinh Viên **TRẦN THỊ MỸ VÂN**  
Ngày Sinh **27/09/88**  
Ngành **Quản trị Kinh doanh**  
Khoa **Quản trị Kinh doanh**  
Hệ Đào Tạo **Liên thông Đại học chính quy**

Mã SV **LT70900130**  
Nơi sinh **Thành Phố Hồ Chí Minh**  
Lớp **L09\_QT02**  
Khóa Học **2009-2011**

| STT                                            | Mã MH      | Tên môn học            | ĐVHT | Điểm | Số lần thi lại |
|------------------------------------------------|------------|------------------------|------|------|----------------|
| <b>Học Kỳ 1 - Năm Học 09-10 - Lớp L09_QT02</b> |            |                        |      |      |                |
| 1                                              | 4QTKD00001 | Thương mại điện tử     | 3    | 8.4  | 0              |
| 2                                              | 4QTKD00002 | Phương pháp định lượng | 3    | 6.0  | 0              |
| 3                                              | 4QTKD00003 | Quản trị dự án         | 3    | 9.0  | 0              |
| 4                                              | 4QTKD00004 | Quản trị rủi ro        | 3    | 6.5  | 0              |
| 5                                              | 4QTKD00005 | Thị trường chứng khoán | 3    | 5.5  | 0              |
| 6                                              | 4QTKD00006 | Quản trị Marketing     | 3    | 7.0  | 0              |

Trung bình học kỳ:

7.07

Tổng ĐVHT: 18

|                                                |            |                                    |   |     |   |
|------------------------------------------------|------------|------------------------------------|---|-----|---|
| <b>Học Kỳ 2 - Năm Học 09-10 - Lớp L09_QT02</b> |            |                                    |   |     |   |
| 1                                              | 4QTKD00007 | Thống kê ứng dụng trong kinh doanh | 3 | 8.8 | 0 |
| 2                                              | 4QTKD00010 | Phân tích báo cáo tài chính        | 3 | 5.8 | 0 |
| 3                                              | 4QTKD00012 | Chuyên đề Quản trị nhân sự         | 2 | 7.6 | 0 |
| 4                                              | 4QTKD00014 | Nghiên cứu thị trường              | 3 | 7.0 | 0 |
| 5                                              | 4QTKD00015 | Quan hệ công chúng                 | 3 | 7.0 | 0 |
| 6                                              | 4QTKD00016 | Quản trị chuỗi cung ứng            | 3 | 7.0 | 0 |

Trung bình học kỳ:

7.18

Tổng ĐVHT: 17

|                                                |            |                                           |   |      |   |
|------------------------------------------------|------------|-------------------------------------------|---|------|---|
| <b>Học Kỳ 1 - Năm Học 10-11 - Lớp L09_QT02</b> |            |                                           |   |      |   |
| 1                                              | 9CBCTDC002 | Tư tưởng Hồ Chí Minh                      | 2 | Miễn | 0 |
| 2                                              | 4QTKD00008 | Quản trị chiến lược                       | 3 | 7.0  | 0 |
| 3                                              | 4QTKD00011 | Chuyên đề Nghệ thuật lãnh đạo             | 3 | 6.0  | 0 |
| 4                                              | 4QTKD00013 | Chuyên đề Marketing / T.mại điện tử / ... | 1 | Miễn | 0 |
| 5                                              | 4QTBTTN001 | Luận văn tốt nghiệp                       | 7 | 7.8  | 0 |

Trung bình học kỳ:

7.20

Tổng ĐVHT: 16

Điểm trung bình toàn khóa: 7.14

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 09 năm 2011  
Trưởng Phòng Đào Tạo



ThS. Lê Thị Ngọc Phượng